

-----\*\*\*-----

-----\*\*\*-----

Số: 783/2023/QĐST-VHNGĐ **Quận H**, ngày 22 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213, Điều 396, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1 phần I mục B Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 712/2023/TLST-VHNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:**

**Anh **Mai Anh P****, sinh năm 1978; Hộ khẩu thường trú và cư trú tại: **số G Tòa A Chung cư T, B M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội.**

**và chị **Phan Thủy T****, sinh năm 1985; Hộ khẩu thường trú và cư trú tại: **số B ngõ C Dãy D Tập thể Dệt Kim Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.**

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*\*Về quan hệ hôn nhân:* Anh **Mai Anh P** và chị **Phan Thủy T** cùng thuận tình ly hôn.

*\*Về con chung:* Anh **Mai Anh P** và chị **Phan Thủy T** xác nhận có 02 con chung là:

- **Mai Như N**, sinh ngày 04/10/2008;
- **Mai Anh Q**, sinh ngày 06/7/2012;

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị: Giao cho anh **P** là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Chị **T** không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi anh **P** có yêu cầu hoặc có hoặc có sự thay đổi khác.

Chị **T** có quyền đi lại, thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

*\*Về tài sản chung, nhà ở chung:* Hai bên xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

*\*Về công nợ:* Hai bên xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh **Mai A P** chịu cả lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2020/0003053 ngày 02/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

**THẨM PHÁN**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hai Bà Trưng;
- UBND p. Thanh Lương, q. Hai Bà Trưng, tp Hà Nội;
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 135 ngày 12/9/2008);
- Lưu hồ sơ.

**Phạm Hoàng Nam**